

Số: 06/2018/QĐST-HNGĐ

Vinh, ngày 18 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 28/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018, của những người yêu cầu:

- Anh Phan Hồng S, sinh năm 1987; ĐKNKTT: Khối 8, phường T, thành phố V, tỉnh N;
- Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1996; ĐKNKTT: Khối 8, phường T, thành phố V, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 10 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 10 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Hồng S và chị Nguyễn Thị Q.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Hồng S và chị Nguyễn Thị Q thuận tình ly hôn.
 - Về việc nuôi con chung: Anh Phan Hồng S và chị Nguyễn Thị Q có một con chung là Phan A, sinh ngày 10/01/2017. Anh S, chị Q cùng thống nhất thỏa thuận giao con chung là Phan A, sinh ngày 10/01/2017 cho chị Nguyễn Thị Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Anh Phan Hồng S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng) **kể từ tháng 01 năm 2019** cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành.

Anh Phan Hồng S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Q cùng các thành viên gia đình không được cản trở Anh S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản: Anh Phan Hồng S và chị Nguyễn Thị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Phan Hồng S và chị Nguyễn Thị Q thống nhất Anh Phan Hồng S phải chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng anh S đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí Tòa án số 0003024 ngày 10/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh. Anh Phan Hồng S đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- UBND TT Q, N;
- (KH ngày 28/12/2015);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Thị Thanh Hương